

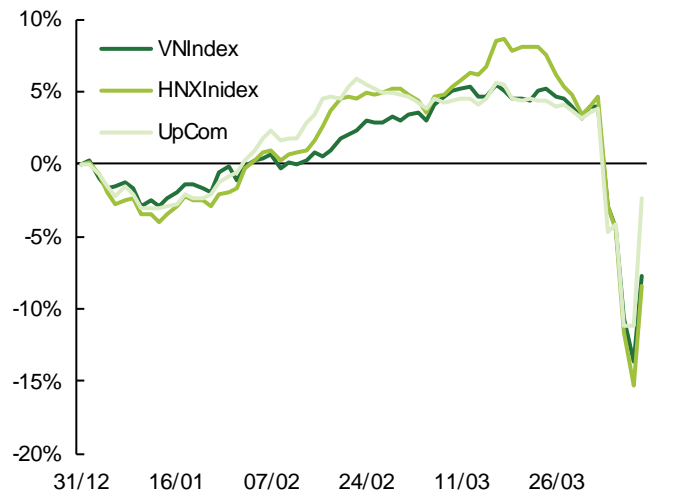
**VN-Index** **1168.34 (6.77%)**  
 370 Tr. cổ phiếu 6310.2 Tỷ VND (-80.54%)

**HNX-Index** **208.32 (8.17%)**  
 67 Tr. cổ phiếu 796.4 Tỷ VND (-59.00%)

**UPCOM-Index** **92.84 (9.99%)**  
 43 Tr. cổ phiếu 1035.1 Tỷ VND (-46.71%)

**VN30F1M** **1260.40 (6.99%)**  
 48,891 HD OI: 47,139 HD

### % Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường khởi sắc theo đà phục hồi của chứng khoán toàn cầu sau thông báo mới về thuế quan của Tổng thống Trump.** Ông quyết định hoãn áp thuế 90 ngày cho hơn 75 quốc gia 'không trả đũa" Mỹ và cũng hạ mức thuế đối ứng về 10% trong thời gian này. Điều này giải tỏa phần nào tâm lý giao dịch vốn chịu áp lực bán tháo nặng nề trong những phiên gần đây. Những quốc gia thuộc diện chịu thuế đối ứng cao trước đó như Nhật bản (24%), Hàn quốc (25%) và cả Việt nam (46%) nhận ảnh hưởng tích cực. **VN-Index ghi nhận mức tăng mạnh nhất lịch sử** với hơn 70 điểm (hơn 6,0%) ngay khi mở cửa ATO.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Đa số cổ phiếu tăng kịch trần khi độ rộng nghiêng hoàn toàn về phe mua. Lực cầu áp đảo với tình trạng dư mua lượng lớn giá trần ở rổ VN30. Thanh khoản từ đó sụt giảm mạnh khi phe bán cũng không muốn bán ra vùng này. Chỉ có khoảng 280 triệu cổ phiếu khớp lệnh trên HOSE, giảm mạnh so với mức hơn 1,5 tỷ cổ phiếu phiên trước, và so với bình quân 20 phiên là gần 900 triệu. Tổng giá trị giao dịch chỉ đạt 6300 tỷ, mức khá thấp. Đóng góp vào mức tăng chung nhiều nhất là đà tăng của VCB, VIC, CTG, trong khi số mã đỏ hạn chế, chỉ ghi nhận số ít ở vài mã kém giao dịch như VAF, HU1, LM8. Khối ngoại trở lại bán ròng phiên nay 855,3 tỷ, tập trung nhiều ở KBC, TLG, CTG.

### GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Mặc dù VN-Index có phiên phục hồi tích cực nhưng xu hướng lớn vẫn đang bị chi phối bởi đà giảm, hàm ý chỉ số sẽ gặp khó khăn khi tiếp cận các mức kháng cự trong chiều đi lên. Hiện ngưỡng cản trọng xu hướng quanh khu vực 1200 - 1220 điểm có khả năng làm chậm lại đà tăng. Giao dịch có thể chuyển sang trạng thái giằng co để tìm vùng cân bằng. Hỗ trợ gần để duy trì động lượng quanh vùng 1140 - 1150 điểm.
- Đối với HNX, tâm lý phấn khởi cũng được lan tỏa giúp chỉ số kết phiên tăng mạnh với mẫu hình nến marubozu. Dù vậy, kháng cự quanh đáy cũ ứng với ngưỡng 215 – 220 sẽ gây thách thức cho nhịp hồi.
- **Chiến lược chung:** Chưa vội hưng phấn, cân nhắc hạ tỷ trọng cho những vị thế chưa kịp cơ cấu trước đó, tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường khi xác lập vùng nền giá mới.

### CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua MSN (Xem tiếp tại trang 7)

### Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa	% Thay đổi			Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
<b>Theo chỉ số</b>												
VN-Index	1,168.3 ▲	6.8%	-5.0%	-12.2%	6,310.2 ▼	-80.5%	-84.1%	-72.2%	370.1 ▼	-76.9%	-77.4%	-61.7%
HNX-Index	208.3 ▲	8.2%	-5.7%	-13.0%	796.4 ▼	-57.6%	-69.4%	-35.5%	67.2 ▼	-48.1%	-58.7%	-3.1%
UPCOM-Index	92.8 ▲	10.0%	2.5%	-6.4%	1,035.1 ▼	-8.5%	-41.7%	14.6%	43.1 ▼	-58.3%	-68.2%	-39.4%
VN30	1,249.3 ▲	6.9%	-2.6%	-10.2%	2,503.4 ▼	-89.8%	-89.7%	-78.9%	105.1 ▼	-88.4%	-87.4%	-74.7%
VNMID	1,649.7 ▲	6.7%	-8.9%	-17.4%	2,862.3 ▼	-79.4%	-75.4%	-66.0%	130.3 ▼	-81.7%	-77.1%	-66.7%
VNSML	1,262.1 ▲	6.6%	-7.4%	-16.3%	744.6 ▼	-69.1%	-71.1%	-63.9%	56.1 ▼	-71.2%	-67.3%	-59.5%
<b>Theo ngành (VNIndex)</b>												
Ngân hàng	482.1 ▲	6.9%	-16.1%	-17.0%	1,618.1 ▼	-88.1%	-83.0%	-75.7%	96.6 ▼	-85.8%	-78.7%	-70.4%
Bất động sản	294.6 ▲	6.7%	-13.0%	-2.1%	1,848.6 ▼	-66.7%	-53.3%	-55.9%	91.1 ▼	-68.1%	-51.6%	-47.2%
Dịch vụ tài chính	229.4 ▲	6.8%	-20.8%	-20.6%	389.2 ▼	-93.9%	-90.1%	-88.4%	26.6 ▼	-92.3%	-87.8%	-85.6%
Công nghiệp	160.7 ▲	6.4%	-18.0%	-19.0%	330.0 ▼	-81.7%	-67.9%	-62.6%	11.3 ▼	-83.7%	-71.7%	-62.7%
Tài nguyên cơ bản	388.8 ▲	6.6%	-21.1%	-23.3%	189.4 ▼	-92.4%	-88.6%	-84.6%	10.1 ▼	-92.1%	-88.2%	-83.7%
Xây dựng - Vật Liệu	143.4 ▲	5.8%	-17.0%	-18.8%	178.4 ▼	-87.8%	-83.1%	-81.6%	9.2 ▼	-88.3%	-84.7%	-80.9%
Thực phẩm	443.9 ▲	6.7%	-15.6%	-18.3%	570.8 ▼	-80.4%	-70.9%	-64.4%	21.5 ▼	-76.7%	-65.1%	-51.7%
Bán Lẻ	943.7 ▲	6.9%	-20.5%	-26.3%	51.9 ▼	-97.1%	-94.8%	-92.8%	1.3 ▼	-96.4%	-93.3%	-89.6%
Công nghệ	507.3 ▲	6.9%	-14.4%	-25.8%	267.5 ▼	-89.2%	-82.7%	-77.9%	3.8 ▼	-86.8%	-79.9%	-73.2%
Hóa chất	145.5 ▲	6.9%	-24.1%	-28.5%	274.0 ▼	-74.9%	-60.5%	-62.3%	9.1 ▼	-70.1%	-58.8%	-51.9%
Tiện ích	569.5 ▲	6.3%	-17.5%	-17.9%	113.3 ▼	-85.4%	-79.1%	-70.4%	4.5 ▼	-89.1%	-83.6%	-77.0%
Dầu khí	53.0 ▲	6.9%	-24.0%	-27.5%	44.7 ▼	-91.0%	-82.8%	-78.9%	2.4 ▼	-89.7%	-80.9%	-73.4%
Dược phẩm	376.2 ▲	6.9%	-12.8%	-14.3%	18.3 ▼	-85.5%	-79.1%	-78.3%	0.8 ▼	-93.8%	-88.9%	-85.6%
Bảo hiểm	71.5 ▲	6.9%	-21.2%	-26.3%	7.6 ▼	-93.5%	-88.0%	-83.0%	0.2 ▼	-92.7%	-87.6%	-80.5%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

### Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,168.3 ▲	6.8%	-7.8%	12.2x	1.4x
SET-Index	Thái Lan	1,134 ▲	4.2%	-19.0%	14.4x	1.0x
JCI-Index	Indonesia	6,254 ▲	4.8%	-11.7%	13.7x	1.6x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	10,842 ▲	4.8%	-13.9%	13.2x	1.2x
PSEI Index	Phillipines	6,078 ▲	1.2%	-6.9%	10.4x	1.3x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,224 ▲	1.2%	-3.8%	13.7x	1.3x
Hang Seng	Hồng Kông	20,682 ▲	2.1%	3.1%	10.2x	1.1x
Nikkei 225	Nhật Bản	34,609 ▲	9.1%	-13.2%	15.7x	1.6x
S&P 500	Mỹ	5,457 ▲	9.5%	-7.2%	23.3x	4.7x
Dow Jones	Mỹ	40,608 ▲	7.9%	-4.6%	21.4x	5.2x
FTSE 100	Anh	8,035 ▲	4.6%	-1.7%	11.4x	1.7x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	4,901 ▲	6.0%	0.1%	13.6x	1.8x
<hr/>						
DXY		102 ▼	-1.0%	-6.1%		
USDVND		25,791 ▼	-0.9%	1.2%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

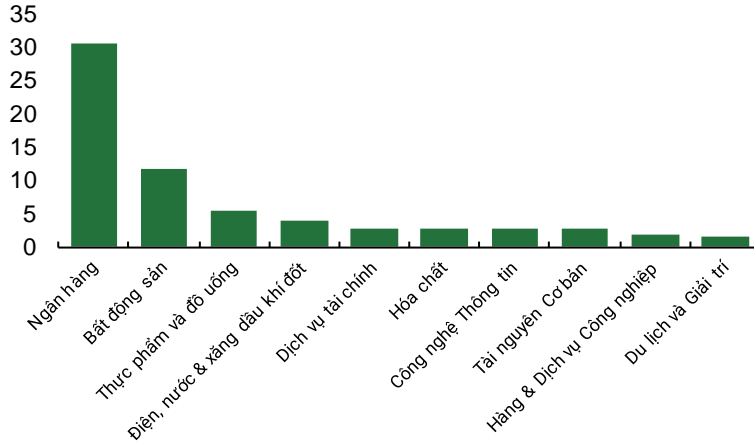
### Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa	% Thay đổi giá			
	1D	1M	%YTD	%YoY
Dầu Brent	▼ -2.2%	-7.6%	-14.2%	-29.2%
Dầu WTI	▲ 2.2%	-7.8%	-15.1%	-29.3%
Khí gas	▲ 7.9%	-16.7%	2.9%	98.4%
Than cốc (*)	▬ 0.0%	-3.7%	-18.6%	-21.6%
Thép HRC (*)	▼ -0.4%	-2.4%	-4.6%	-12.2%
PVC (*)	▬ 0.0%	-0.6%	-1.2%	-10.7%
Phân Urea (*)	▬ 0.0%	-5.6%	3.0%	18.8%
Cao su thiên nhiên	▬ 0.4%	-15.9%	-16.1%	-1.6%
Bông Cotton	▲ 2.0%	1.3%	-2.3%	-21.6%
Đường	▼ -0.1%	-3.0%	-5.0%	-14.8%
World Container Index	▲ 2.6%	-10.8%	-40.4%	-20.1%
Baltic Dirty tanker Index	▬ 0.7%	26.4%	20.2%	-6.8%
<hr/>				
Vàng	▲ 4.4%	7.8%	18.7%	33.5%
Bạc	▲ 3.5%	-3.9%	6.7%	10.4%

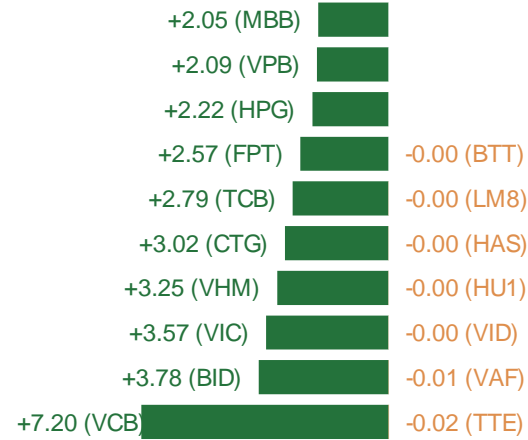
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (\*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

### TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

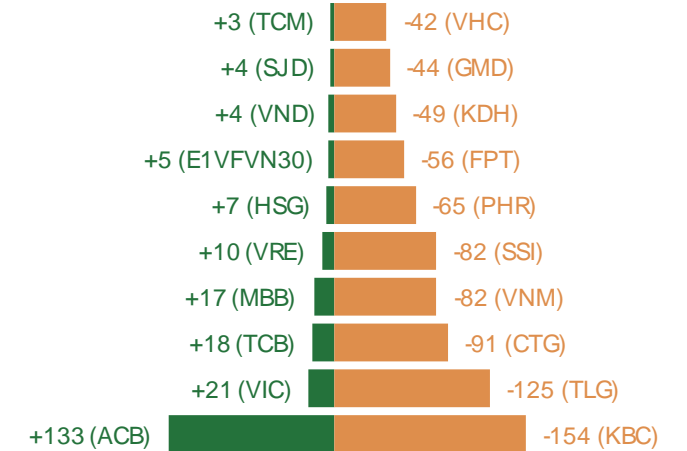


### TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

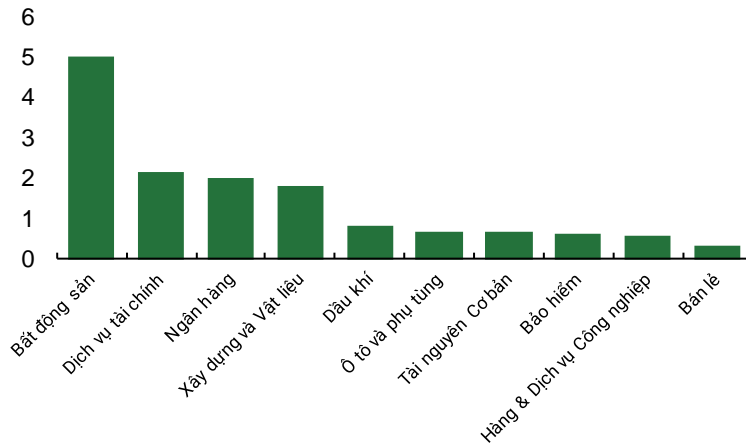


## BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

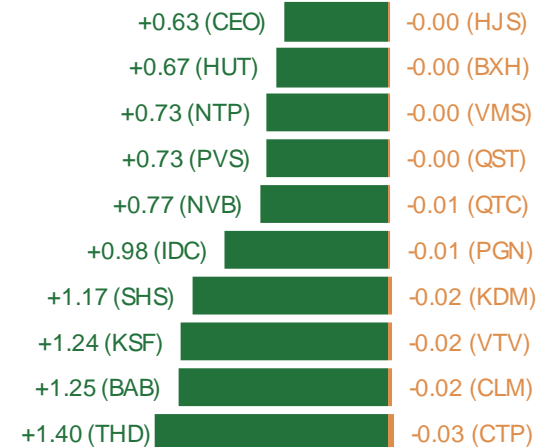
### TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



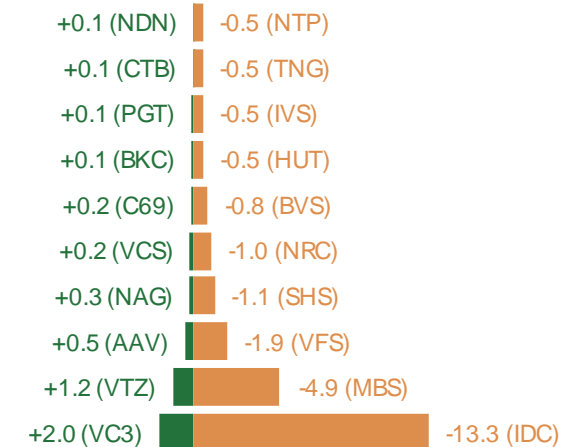
### TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



### TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



### TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



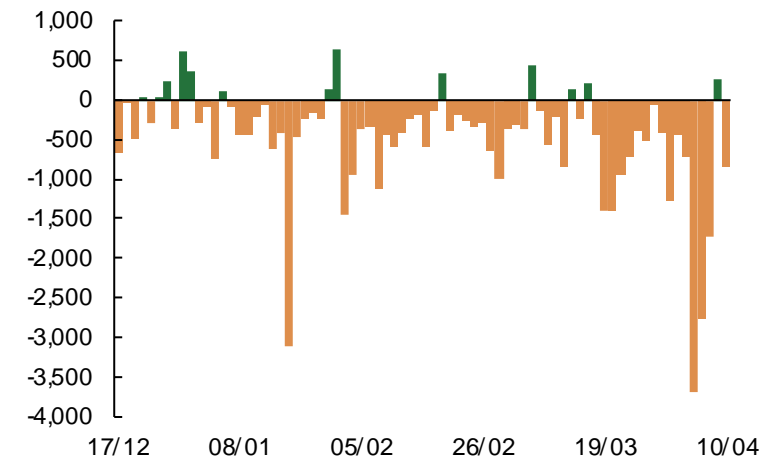
	DIG	KBC	VIC	SHB	SBT
%DoD	6.7%	7.0%	6.8%	6.8%	6.8%
Giá trị	451	270	232	221	138

### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) - VNINDEX



	HDB	EIB	SHB	FPT	ACB
%DoD	6.9%	6.7%	6.8%	6.9%	6.9%
Giá trị	322	208	144	117	113

### GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



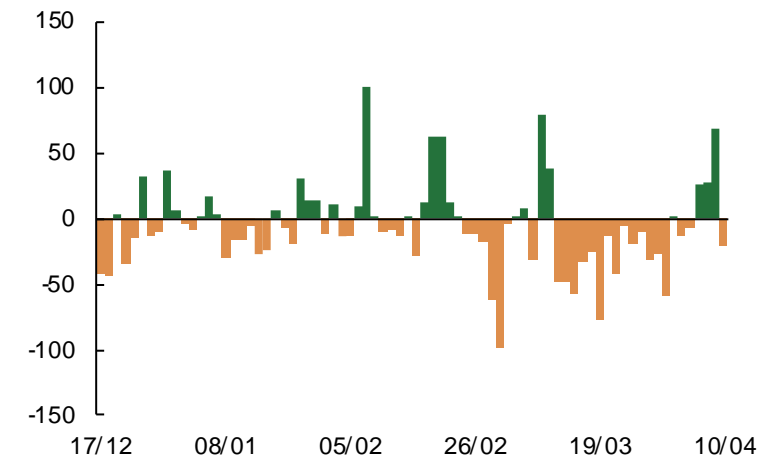
	VFS	NRC	TIG	HUT	IDC
%DoD	7.0%	2.2%	9.6%	9.7%	9.9%
Giá trị	70	55	43	41	33

### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) - HNXINDEX



	HUT	SHS	DL1	NAG	CTP
%DoD	9.7%	9.4%	9.8%	7.7%	-9.0%
Giá trị	202	5	2	1	0

### GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





### Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Gap tăng lớn và duy trì, không bị lấp trong phiên
- ✓ Hỗ trợ: 1140 - 1150.
- ✓ Kháng cự: 1200 – 1220.
- ✓ Xu hướng: Phục hồi kỹ thuật.
- ✓ VN-Index giữ vững gap tăng lớn ngay đầu phiên với thanh khoản thấp cho thấy lực cầu áp đảo hoàn toàn, phe bán cũng chùn bước.

**Kịch bản:** Chỉ số phục hồi khi tiếp cận ngưỡng 1080 điểm phù hợp kỳ vọng. Khu vực này hiện được thiết lập là hỗ trợ trung hạn cho xu hướng. Vận động khả năng sẽ chậm lại khi tiếp cận ngưỡng tâm lý 1200 điểm và chuyển sang giai đoạn giằng co, nhằm tái cân bằng.



### Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Gap tăng lớn và duy trì, không bị lấp trong phiên
- ✓ Hỗ trợ: 1180 - 1200.
- ✓ Kháng cự: 1280 - 1300.
- ✓ Xu hướng: Phục hồi kỹ thuật.
- ✓ Khu vực quanh 1300 điểm là kháng cự mạnh trong nhịp hồi, chỉ số khả năng sẽ rung lắc quanh đây trước khi định hình được xu hướng tiếp theo. Vận động có lẽ sẽ tìm vùng cân bằng sau đó.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	<b>MSN</b>	<b>BUY</b>	Current price		<b>53.8</b>	P/E (x)	40.0	
Exchange	HOSE		Action price	(11/4)	<b>53.8</b>	P/B (x)	3.3	
Sector	Sản xuất thực phẩm		Target price		<b>60</b>	11.5%	EPS	1344.7
			Cut loss		<b>50</b>	-7.1%	ROE	7.0%
						Stock Rating	BB	
						Scale Market Cap	Large	



### TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá điều chỉnh về hỗ trợ trung hạn và được nâng đỡ từ khu vực đáy cũ 44 - 50.
  - Chỉ báo RSI tiếp cận mức quá bán cao.
  - Xu hướng phục hồi để kiểm định lại đáy trước đó quanh vùng 60.
- ➔ KN tham gia quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

### LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- ✓ Thị trường Mỹ đóng góp vào doanh thu ít, hoạt động nội địa vẫn là thế mạnh. Các sản phẩm chủ lực của Masan High-Tech Materials (màng vật liệu công nghệ cao) hiện đang được miễn trừ khỏi các biện pháp thuế quan mà Mỹ đã công bố.
- ✓ Hệ thống bán lẻ WinCommerce (bao gồm WinMart, WinMart+, WIN) vẫn duy trì được tính cạnh tranh so với các kênh bán lẻ khác ở thị trường trong nước.
- ✓ Nhu cầu sử dụng hàng hoá thiết yếu của người tiêu dùng sẽ ít bị sụt giảm mạnh. Bên cạnh đó, Masan thường tung ra các sản phẩm mới giúp đa dạng thị hiếu tiêu dùng.
- ✓ Giảm tỷ trọng ở các mảng phụ (như MSR) để tập trung vào mảng cốt lõi.

### Rủi ro:

- Căng thẳng thương mại tiếp tục leo thang.
- Nền kinh tế tăng trưởng chậm ảnh hưởng lên nhu cầu.
- Ảnh hưởng lợi nhuận từ các công ty thành viên.

**Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày**

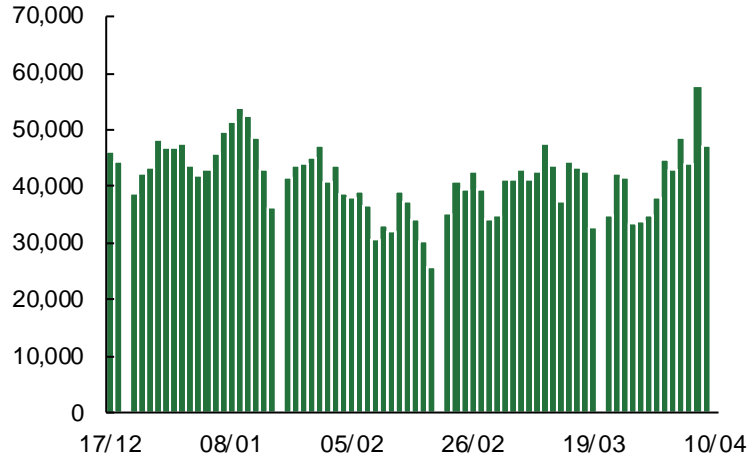
STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSN	Mua	11/04/2025	53.80	53.80	0.0%	60.0	11.5%	50	-7.1%	Kỳ vọng phục hồi

**Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị**

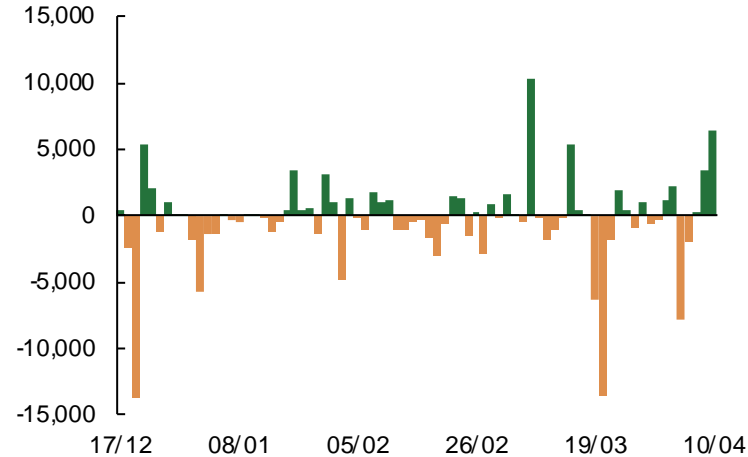
STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	08/04/2025	10.60	12.45	-14.9%	13.5	8.4%	12	-3.6%	
2	VCB	Mua	10/04/2025	56.10	52.50	6.9%	58	10.5%	49	-7%	



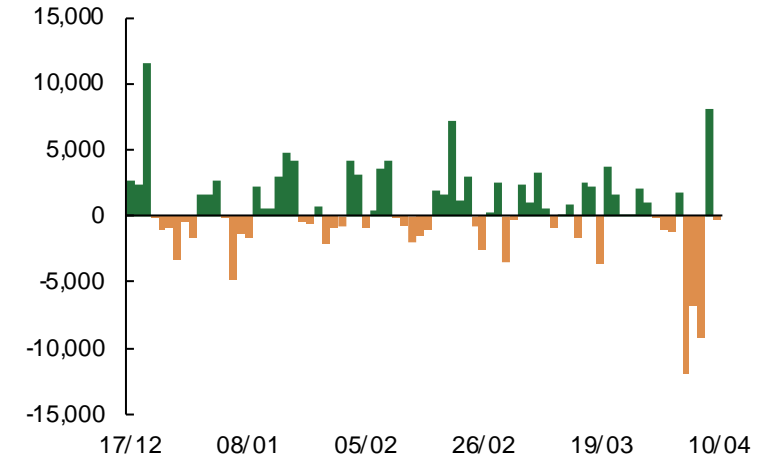
**Khối lượng mở (Open interest)**



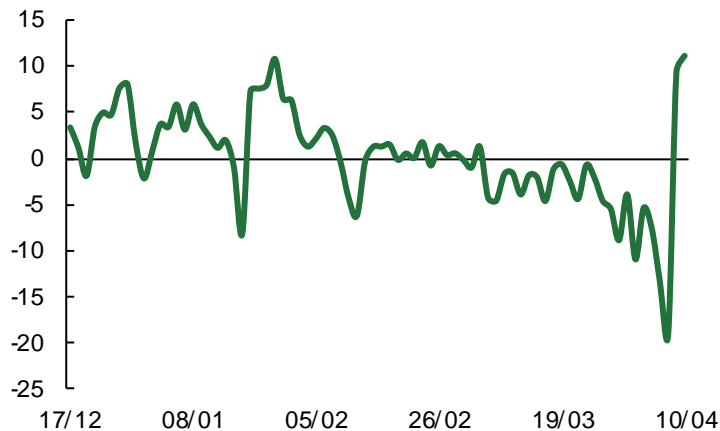
**Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)**



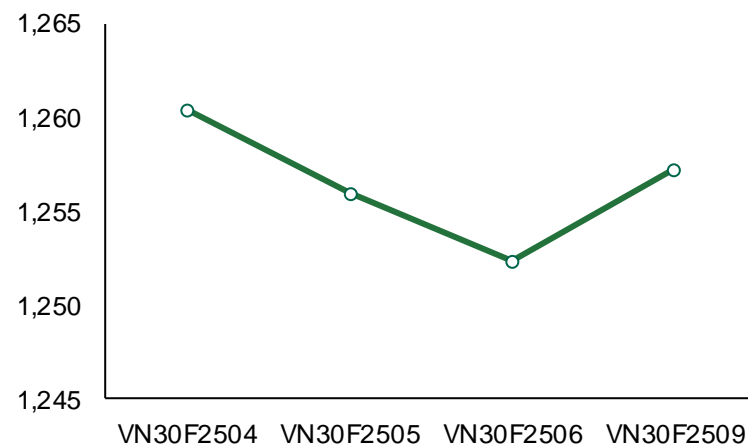
**Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)**



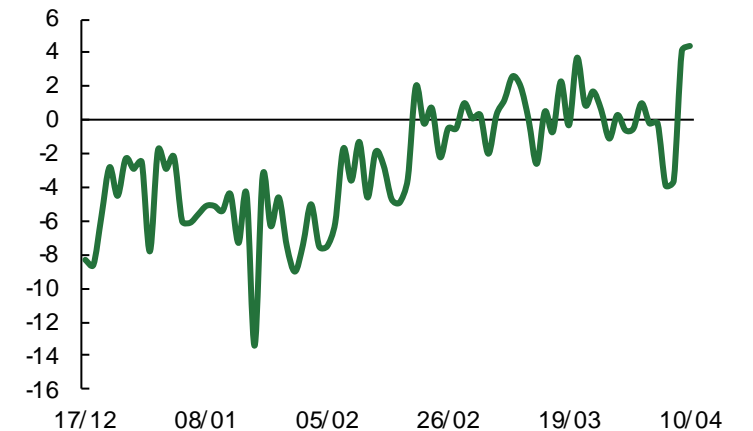
**Basis hợp đồng tương lai**



**Đường cong hợp đồng tương lai**



**VN30F1M – VN30F2M**





### Tín hiệu kỹ thuật

- VN30F2504 mở cửa tạo gap tăng lớn đầu phiên lên trên ngưỡng 1250 và duy trì động lực tăng để tiến về giá trần 1260.4 điểm với lượng dư mua lớn. Tâm lý khởi sắc ở thị trường cơ sở thúc đẩy vị thế Long. VN30 cũng kết phiên ở mức dư trần.
- Nhìn chung đà phục hồi vẫn trong xu hướng giảm lớn nên các mức kháng cự phía trên sẽ chi phối. Khu vực 1300 điểm hiện đóng vai trò cản mạnh trong quán tính đi lên, nếu đà tăng chững lại có thể cân nhắc kích bản điều chỉnh kiểm định lại hỗ trợ 1260 – 1280 điểm.
- Vị thế Short được cân nhắc chờ vùng cao khi phản ứng tăng chậm lại và đảo chiều tại kháng cự. Trường hợp vận động giá tiếp tục bứt phá và duy trì trên 1300 điểm mới mở thêm Long.

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
<b>Short</b>	1295	1275	1305	20 : 10
<b>Long</b>	>1305	1325	1295	20 : 10

### Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,249.3	80.6						
VN30F2504	1,260.4	82.4	48,891	47,139	1,249.5	10.9	17/04/2025	7
VN30F2505	1,256.0	82.1	268	2,331	1,250.3	5.7	15/05/2025	35
VN30F2506	1,252.3	81.9	62	854	1,251.4	0.9	19/06/2025	70
VN30F2509	1,257.2	82.2	27	626	1,254.1	3.1	18/09/2025	161

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
<a href="#">TCM</a>	29,700	48,200	62.3%	Mua
<a href="#">AST</a>	53,300	65,800	23.5%	Mua
<a href="#">DGW</a>	30,750	48,500	57.7%	Mua
<a href="#">DBD</a>	49,000	68,000	38.8%	Mua
<a href="#">HAH</a>	48,200	61,200	27.0%	Mua
<a href="#">PNJ</a>	67,100	111,700	66.5%	Mua
<a href="#">HPG</a>	22,750	32,400	42.4%	Mua
<a href="#">DRI</a>	9,700	15,100	55.7%	Mua
<a href="#">DPR</a>	37,200	43,500	16.9%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">VNM</a>	55,600	72,500	30.4%	Mua
<a href="#">STB</a>	35,400	38,800	9.6%	Nắm giữ
<a href="#">ACB</a>	23,300	31,900	36.9%	Mua
<a href="#">MBB</a>	22,050	31,100	41.0%	Mua
<a href="#">MSB</a>	10,700	13,600	27.1%	Mua
<a href="#">SHB</a>	11,700	12,400	6.0%	Nắm giữ
<a href="#">ICB</a>	25,250	30,700	21.6%	Mua
<a href="#">TPB</a>	12,500	19,700	57.6%	Mua
<a href="#">VIB</a>	18,100	22,900	26.5%	Mua
<a href="#">VPB</a>	17,050	24,600	44.3%	Mua

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
<a href="#">CTG</a>	36,150	42,500	17.6%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">HDB</a>	19,450	28,000	44.0%	Mua
<a href="#">VCB</a>	56,100	69,900	24.6%	Mua
<a href="#">BID</a>	34,700	41,300	19.0%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">LPB</a>	33,700	28,700	-14.8%	Bán
<a href="#">MSH</a>	47,000	58,500	24.5%	Mua
<a href="#">IDC</a>	37,700	72,000	91.0%	Mua
<a href="#">SZC</a>	33,500	49,500	47.8%	Mua
<a href="#">BCM</a>	60,700	80,000	31.8%	Mua
<a href="#">SIP</a>	69,000	88,000	27.5%	Mua
<a href="#">IMP</a>	42,200	41,800	-0.9%	Giảm tỷ trọng
<a href="#">VHC</a>	50,500	83,900	66.1%	Mua
<a href="#">ANV</a>	13,250	17,200	29.8%	Mua
<a href="#">FMC</a>	37,750	50,300	33.2%	Mua
<a href="#">SAB</a>	47,150	64,000	35.7%	Mua
<a href="#">MWG</a>	49,450	73,600	48.8%	Mua
<a href="#">VSC</a>	14,900	18,200	22.1%	Mua
<a href="#">GMD</a>	45,150	71,000	57.3%	Mua
<a href="#">PVT</a>	19,900	31,500	58.3%	Mua

\* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

- 01/04 Việt Nam – PMI sản xuất (50.5)
- 03/04 Mỹ - Chính quyền Mỹ công bố Thuế đối ứng với các đối tác
- 04/04 Mỹ - Dữ liệu thất nghiệp
- 06/04 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế Vĩ mô tháng 03/2025
- 07/04 Việt Nam – Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương
- 09/04 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI
- 11/04 Mỹ - Dữ liệu CPI, PPI
- 15.04 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 1Q25
- 17/04 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
- 28/04 Công bố bộ chỉ số VNX-Index, VNDIAMOND, VNFINSELECT kỳ tháng 04/2025

### THÔNG TIN VĨ MÔ

**Tổng thống Trump hoãn áp thuế 90 ngày, tăng thuế với Trung Quốc lên 125%:** Ông Trump đăng trên Truth Social về việc hoãn áp thuế 90 ngày với hơn 75 nước, cũng như hạ thuế đối ứng xuống 10% nhưng tuyên bố tăng thuế ngay lập tức với Trung Quốc lên 125%. Quyết định tạm hoãn hiệu lực đầy đủ của thuế quan đối ứng đưa ra khi nhiều quốc đã liên hệ với quan chức Mỹ để đàm phán giải pháp thay vì đáp trả. Bộ trưởng Tài chính Scott Bessent cũng bổ sung rằng các mức thuế theo ngành, như thuế 25% với ô tô và thép, cũng sẽ được giảm xuống còn 10% trong thời gian này.

**Việt Nam và Mỹ thống nhất khởi động đàm phán thỏa thuận thương mại đối ứng:** Trong khuôn khổ chuyến thăm Mỹ với tư cách là Đặc phái viên của Tổng Bí thư Tô Lâm để trao đổi về các vấn đề kinh tế - thương mại song phương, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc đã gặp Đại diện Thương mại Mỹ Jamieson Greer. Tại cuộc gặp, Phó Thủ tướng khẳng định Việt Nam mong muốn tiếp tục tăng cường và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Mỹ.

**Các thành viên ASEAN sẽ họp hôm nay (10/04)** để giải quyết vấn đề thuế đối ứng từ chính quyền Trump. Cho đến nay, các chính phủ ASEAN đã lựa chọn đối thoại thay vì trả đũa.

**Trung Quốc kiên quyết đáp trả Mỹ:** Trung Quốc vừa áp đặt hạn chế lên 18 công ty Mỹ vì mức thuế bổ sung 50% của ông Trump, đa số thuộc lĩnh vực quốc phòng. Các nhà lãnh đạo cấp cao của Trung Quốc dự kiến sẽ họp vào thứ Năm để thảo luận các biện pháp kích thích bổ sung nhằm ứng phó với mức thuế quan cao của Hoa Kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Trung Quốc tháng 3 giảm 0,1%, theo sau mức giảm 0.7% của tháng 2, cho thấy nền kinh tế tỷ dân vẫn đang đối diện giảm phát.

### THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

**Các hãng hàng không nội địa ký kết hợp tác với Hoa kỳ:** Ngày 9/4, tại Washington D.C, Hoa Kỳ, Hãng hàng không **Vietjet (VJC)** và AV AirFinance vừa ký kết thỏa thuận hợp tác tổng trị giá 300 triệu USD với sự chứng kiến của Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc và lãnh đạo cấp cao của Việt Nam trong khuôn khổ chuyến công tác nhằm thúc đẩy quan hệ kinh tế – thương mại song phương Việt – Mỹ. Bên cạnh đó, **Vietnam Airlines (HVN)** và Ngân hàng Citi - một trong những tổ chức tài chính hàng đầu của Mỹ - cũng vừa ký kết Biên bản ghi nhớ (MOU) về cam kết tài trợ vốn trị giá từ 560 triệu USD trở lên cho các dự án đầu tư chiến lược.

**HPG: Hòa Phát hủy phương án chia cổ tức tiền mặt:** Tập đoàn Hòa Phát đã điều chỉnh phương án chia cổ tức để bảo toàn nguồn tiền giữa bối cảnh thuế quan tại Mỹ có hiệu lực. Theo nghị quyết HĐQT công bố ngày 08/04, HPG dự kiến chia cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20%, thay đổi so với phương án trước đó là cổ tức cổ phiếu 15% và tiền mặt 5%.

### **Đảm bảo phân tích**

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

### **Miễn trừ trách nhiệm**

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

### **© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)**

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

### **PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

### **Chi nhánh Quận 3**

Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường

2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

### **Chi nhánh Thanh Xuân**

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy,

Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

### **Chi nhánh Tân Bình**

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ,

Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

### **Chi nhánh Quận 1**

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm

Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo,

Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801